

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2025/HSST.

Ngày: 14/01/2025.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Phương Thanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông: **Trần Đăng Khoa**.
- Bà: **Hồ Thị Ngân**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Sơn Tiến** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phong** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 327/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 337/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thế H. Giới tính: Nam. Sinh ngày: 27/5/1989. Nơi sinh: Tỉnh Đồng Nai. Nơi ĐKTT: Tổ 10, khu phố 5A, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở: Lô C18 đường Chu Văn An, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Trường G (sinh năm 1957) và bà Nguyễn Thị N (sinh năm 1960). Vợ: Nguyễn Thị T (sinh năm 1993). Con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2024. Tiền án: Ngày 19/4/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 30 tháng tù về tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức (Bản án số 25/2012/HSST). Chưa thi hành án phí và hình phạt bổ sung, nên chưa được xóa án tích. Tiền sự: Chưa. Bị bắt tạm giữ: ngày 08/7/2024. Bị cáo tại ngoại: ngày 17/7/2024 cho đến nay. (Bị cáo có mặt)

2. Họ và tên: **Nguyễn Duy T.** Giới tính: Nam. Sinh ngày: 18/10/1988. Nơi sinh: Huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Nơi ĐKTT: Thôn Đại Hà, xã Hà Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Chỗ ở: Ấp Bảy Chợ, xã Đông Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn L (sinh năm 1963) và bà Trần Thị B (sinh năm 1965). Vợ: Nguyễn Thị B (sinh năm 1991). Con: 02 người, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2021. Tiền án, Tiền sự: Chưa. Bị bắt tạm giữ: ngày 08/7/2024. Bị cáo tại ngoại: ngày 17/7/2024 cho đến nay. (Bị cáo có mặt)

*** Người làm chứng:**

- Ông **Bùi Văn H**, Sinh năm: 1989. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp An Bình, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 25 phút ngày 08/7/2024, tại phòng 79, Nhà hàng Phụng Hoàng, số 38, 39, 40, đường Tôn Đức Thắng, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy kết hợp với Công an phường Vĩnh Lạc bắt quả tang Nguyễn Thế H, Nguyễn Duy T về hành vi tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ trên bàn, 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa 02 (hai) viên nén màu vàng; 01 (một) cái đĩa màu trắng, trên đĩa có: chất bột màu trắng, chất bột màu trắng, H, T khai nhận là thuốc lắc và ma túy khay. (Bút lục số: 01-03).

Quá trình điều tra đã xác định, khoảng 14 giờ ngày 08/7/2024, Nguyễn Thế H và Bùi Văn H đến Nhà hàng Phụng Hoàng nhậu tại phòng 79. Đến khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, H nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên dùng điện thoại nhãn hiệu Iphone nhắn tin qua ứng dụng Zalo với tên tài khoản Nguyễn Long cho Nguyễn Duy T qua tài khoản T Hd với nội dung: “e kêu dùm a 2 keo với nửa hộp 5 nhè” (nghĩa là mua dùm H 02 (hai) viên thuốc lắc và 01 (một) bịch ma túy khay), thì T đồng ý (việc H nhờ T mua ma túy H không bàn bạc trước với H1). Sau đó, T đến khu vực ngã ba đường Tôn Đức Thắng - Đồng Đa, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang mua 02 (hai) viên thuốc lắc màu vàng và 01 (một) bịch ma túy khay với giá 2.900.000 đồng của người đàn ông tên Châu (không rõ nhân thân). Đối với bịch ma túy khay người bán đã cà nhuỷễn và cho thêm 01 chiếc thẻ nhựa. Khoảng 17 giờ cùng ngày, T mang số ma túy trên vào phòng 79, Nhà hàng Phụng Hoàng đưa cho H, H lấy bịch ma túy khay đổ ra đĩa sứ, dùng thẻ nhựa kẻ và sử dụng 02 đường ma túy khay, H1 và T tự kẻ và sử dụng 01 đường ma túy khay. Cả ba sử dụng ma túy đến khoảng 20 giờ 25 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang, thu giữ số ma túy còn lại của H và T.

Ngày 17/7/2024, Nguyễn Thế H, Nguyễn Duy T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố, điều tra. (Bút lục số 19-28, 50, 51, 103, 104, 105-113, 121-134, 135-146).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thế H và Nguyễn Duy T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

*** Kết luận giám định số 701/KL-HĐĐGTS ngày 15/7/2024** của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

- 02 (hai) viên nén màu vàng chứa trong 01 (một) bịch ny lon trong suốt có rãnh gài viên màu đỏ, được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,8439 gam;

- Chất bột màu trắng chứa trong 01 (một) bịch ny lon trong suốt có rãnh gài, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,3584 gam.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục IB, STT 11, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 40, 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ (bút lục số 43 đến 44)

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 328/CT-VKSRC ngày 14/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế H và Nguyễn Duy T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H - mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T - mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong, bên ngoài ghi niêm phong đối tượng giám định vụ 743/2024 ngày 16/7/2024, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Phạm Huỳnh T Long và hình mộc tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) đĩa sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) thẻ nhựa, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước vật chứng dùng vào việc phạm tội:

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone, số IMEI 357300547705999 (của bị cáo Nguyễn Duy T).

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone, số IMEI 352844114628253 (của bị cáo Nguyễn Thế H).

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 201/QĐ-VKSTPRG, ngày 14/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, các bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo. Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và ăn năn hối hận, có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bảng Cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 08/7/2024, trong lúc nhậu tại phòng 79 Nhà hàng Phụng Hoàng, tỉnh Kiên Giang, số 38, 39, 40 đường Tôn Đức Thắng, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá cùng với Bùi Văn H, Nguyễn Thế H do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H đã nhắn tin qua tài khoản mạng xã hội Zalo cho Nguyễn Duy T nhờ T mua giúp 02 viên thuốc lắc và 01 bịch ma túy khay. T đồng

ý và đến khu vực ngã ba đường Tôn Đức Thắng - Đồng Đa, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang mua của người tên Châu số lượng ma túy theo yêu cầu của H với giá 2.900.000 đồng rồi mang đến phòng 79 Nhà hàng Phương Hoàng đưa cho H. Sau khi nhận ma túy, H đổ bịch ma túy khay ra đĩa màu trắng rồi cùng sử dụng với T, H1. Cả ba sử dụng ma túy đến khoảng 20 giờ 25 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang, thu giữ của T và H 02 (hai) viên nén màu vàng, qua giám định là chất ma túy loại MDMA, khối lượng 0,8439 gam; 01 (một) cái đĩa màu trắng, trên đĩa có: chất bột màu trắng, qua giám định là ma túy loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,3584 gam.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Thế H và Nguyễn Duy T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bảng Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhận thấy: Bản thân các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi và có đủ khả năng để nhận thức được rằng sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, bất kỳ ai vi phạm đều sẽ bị xử lý nghiêm. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy. Bản thân các bị cáo là người nghiện ma túy, nên các bị cáo rất rõ tác hại và ảnh hưởng của ma túy đối với sức khỏe, tinh thần của con người và việc sử dụng ma túy cũng là tiền đề tạo ra nhiều tệ nạn xấu, đặc biệt là dễ dẫn đến nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác làm mất trật tự trị an xã hội, ảnh hưởng xấu đến bản thân các bị cáo nói riêng và cộng đồng xã hội nói chung, và Nhà nước luôn chú trọng việc đấu tranh phòng ngừa và xử lý nghiêm đối với loại tội phạm này. Nhưng vì để có ma túy sử dụng cho thỏa mãn cơn nghiện của mình, các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật cố ý tàng trữ ma túy trái phép để sử dụng và tổ chức sử dụng ma túy cho nhiều người khác. Do đó, cần có một mức hình phạt thật tương xứng đối với tội trạng của các bị cáo, và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung đối với loại tội phạm này trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng:

- Bị cáo Nguyễn Thế H là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích theo Bản án số 25/2012/HSST ngày 19/4/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Trong vụ án này, bị cáo H phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, nên áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự làm tình tiết tăng nặng khi xem xét hình phạt cho bị cáo H.

- Bị cáo Nguyễn Duy T không có tình tiết tăng nặng nào được quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa, 02 bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; 02 bị cáo sau khi phạm tội đã tích cực khai báo và giúp Cơ quan Công an thành phố Rạch Giá triệt phá được nhiều vụ án khác theo như Công văn số 1693/CV-CAP ngày 17/12/2024 của Công an thành phố Rạch Giá đã nêu. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các tình tiết nêu trên làm tình tiết giảm nhẹ cho 02 bị cáo khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy 02 bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, cũng như không có tài sản gì; đồng thời 02 bị cáo cũng không có đảm nhiệm chức vụ, không hành nghề cũng như không làm công việc gì nhất định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với 02 bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các vật chứng thu giữ được khi bắt bị cáo gồm: 01 (một) phong bì được niêm phong, bên ngoài ghi niêm phong đối tượng giám định vụ 743/2024 ngày 16/7/2024; 01 (một) đĩa sứ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) thẻ nhựa, đã qua sử dụng, đây là những vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Iphone, số IMEI 357300547705999 (của bị cáo Nguyễn Duy T) và 01 (một) điện thoại di động Iphone, số IMEI 352844114628253 (của bị cáo Nguyễn Thế H), do là vật chứng các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác của vụ án:

- Đối với người T niên tên Châu có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Duy T. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân của người này nên chưa có cơ sở để xử lý. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

- Đối với Bùi Văn H, H1 không biết việc H mua ma túy, không có hành vi phục vụ cho việc sử dụng ma túy, chỉ có hành vi sử dụng ma túy nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã chuyển cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính theo quy định.

- Đối với Đặng Tuấn Anh, là người có trách nhiệm quản lý Nhà hàng Phụng Hoàng tại thời điểm các bị cáo sử dụng ma túy và không có chủ trương cho khách đến Nhà hàng sử dụng ma túy, nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã chuyển cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Thế H** và **Nguyễn Duy T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H – 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt cả 02 tội bị cáo phải chấp hành chung là: **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án. Được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị bắt tạm giữ từ ngày 08/7/2024 đến ngày 17/7/2024.

- Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T – 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt cả 02 tội bị cáo phải chấp hành chung là: **03 (ba) năm tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án. Được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị bắt tạm giữ từ ngày 08/7/2024 đến ngày 17/7/2024.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong, bên ngoài ghi niêm phong đối tượng giám định vụ 743/2024 ngày 16/7/2024, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Phạm Huỳnh T Long và hình mộc tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) đĩa sù màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) thẻ nhựa, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước vật chứng dùng vào việc phạm tội :

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone, số IMEI 357300547705999 (của bị cáo Nguyễn Duy T).

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone, số IMEI 352844114628253 (của bị cáo Nguyễn Thế H).

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 201/QĐ-VKSTPRG, ngày 14/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* **Quyền kháng cáo:** Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/01/2025).

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP.Rạch Giá;
- Cơ quan THADS TP.Rạch Giá;
- Công an TP.Rạch Giá;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Phương Thanh